

KẾT LUẬN THANH TRA

Chuyên đề việc phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên và việc thực hiện chính sách pháp luật về tài chính, kế toán tại một số trường trực thuộc

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thanh tra;

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 21/03/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính về việc thanh tra chuyên đề việc phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên và việc thực hiện chính sách pháp luật về tài chính, kế toán tại một số trường trực thuộc. Từ ngày 29/3/2024 đến ngày 04/5/2024, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên và 03 Trường trực thuộc: Trường Trung học Cơ sở Nguyễn Trãi, Trường Tiểu học Chu Văn An và Trường Mẫu giáo Họa Mi.

Căn cứ Báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra ngày 29/5/2024, Thanh tra Sở Tài chính kết luận thanh tra chuyên đề việc phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên và việc thực hiện chính sách pháp luật về tài chính, kế toán tại một số trường trực thuộc như sau:

Phần I

KHÁI QUÁT CHUNG

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Long Xuyên (sau đây gọi tắt là Phòng GD&ĐT) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang.

- Biên chế được giao năm 2023 của Phòng là 12 người, biên chế có mặt năm 2023 là 10 người, trong đó có 01 phụ trách kế toán thuộc Bộ phận Kế hoạch - Tài chính, trình độ chuyên môn cử nhân kinh tế ngành kế toán.

- Phòng GD&ĐT quản lý về chuyên môn, gồm: Trường trung học cơ sở; Trường tiểu học; Trường mầm non, mẫu giáo.

- Tổng số đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT là 56 đơn vị, trong đó cấp Trung học cơ sở có 12 trường (đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên nhóm 3);

cấp Tiểu học có 26 trường (đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên nhóm 4); cấp Mầm non - Mẫu giáo có 18 trường (đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên nhóm 3).

Nguồn kinh phí hoạt động của các Trường trực thuộc chủ yếu từ ngân sách cấp, nguồn thu dịch vụ học phí, nguồn thu dịch vụ khác và nguồn thu khác.

Phần II

KẾT QUẢ THANH TRA

Phạm vi và giới hạn thanh tra: Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023, năm ngân sách thanh tra 2023 và các thời kỳ trước, sau có liên quan; Đoàn thanh tra thực hiện thanh tra trên cơ sở tài liệu, thông tin, những chứng từ do đơn vị cung cấp theo yêu cầu, thanh tra viên không tiến hành xác minh tính hợp pháp của tài liệu do đơn vị cung cấp; không đối chiếu chứng từ mua hàng hóa, dịch vụ, không trực tiếp quan sát việc kiểm kê tài sản, quỹ tiền mặt, không xác nhận các khoản công nợ. Đối với các nội dung không thanh tra, lấy theo số báo cáo của đơn vị. Đơn vị chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý của chứng từ, tài liệu cung cấp.

Kết quả thanh tra chuyên đề việc phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục tại Phòng GD&ĐT và việc thực hiện chính sách pháp luật về tài chính, kế toán tại 03 trường trực thuộc như sau:

1. Thanh tra việc lập và phân bổ dự toán năm 2023

- Về trình tự lập dự toán thu, chi: Căn cứ Công văn 3165/UBND-KT ngày 13/7/2022 của UBND thành phố Long Xuyên hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, theo đó Phòng GD&ĐT có công văn số 727/CV.PGDĐT ngày 15/7/2022 yêu cầu các đơn vị trực thuộc Xây dựng dự toán năm 2023 theo đúng mẫu biểu quy định.

Qua thanh tra nhận thấy, Phòng GD&ĐT thực hiện theo đúng trình tự thủ tục quy định tại Thông tư 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 – 2025 và đúng theo hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND thành phố Long Xuyên.

- Về phân bổ dự toán thu, chi:

Căn cứ Quyết định số 5531/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND thành phố Long Xuyên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 về tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Phòng GD&ĐT; Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND thành phố Long Xuyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Phòng GD&ĐT và các quyết định bổ sung, điều chỉnh dự toán trong năm.

Tổng dự toán thu của ngành giáo dục là 24.540 triệu đồng, gồm: Nhà trẻ - Mẫu giáo là 4.439 triệu đồng; Tiểu học là 2.214 triệu đồng; THCS là 17.887 triệu đồng.

Tổng dự toán chi sự nghiệp toàn ngành (bao gồm điều chỉnh, bổ sung trong năm) là 366.381 triệu đồng; gồm: Nhà trẻ - Mẫu giáo là 39.500 triệu đồng, Tiểu học là 193.407 triệu đồng, Trung học cơ sở là 128.384 triệu đồng, Phòng GD&ĐT là 5.090 triệu đồng.

Qua thanh tra nhận thấy, Phòng GD&ĐT đã thực hiện phân bổ dự toán thu, chi cho các Trường trực thuộc theo đúng số liệu do UBND thành phố giao.

* Đối với việc giao dự toán có tính thêm phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp độc hại của các Trường không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh An Giang ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022, dẫn đến số giao dự toán chi hoạt động năm 2023 cao hơn so quy định, số tạm xác định là 11.960.241.000 đồng.

Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xác định số giao dự toán về chi hoạt động của các trường không đúng quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của năm 2023 để giảm trừ dự toán theo quy định.

2. Kinh phí sự nghiệp tập trung tại Phòng GD&ĐT thành phố Long Xuyên

- Dự toán kinh phí sự nghiệp tập trung năm 2023 của Phòng GD&ĐT 5.090 triệu đồng, gồm: kinh phí sửa chữa hè 3.074 triệu đồng; kinh phí sự nghiệp tập trung 2.016 triệu đồng.

- Kinh phí đã quyết toán: 4.355 triệu đồng, gồm: kinh phí sửa chữa hè 2.879 triệu đồng; kinh phí sự nghiệp tập trung 1.476 triệu đồng.

- Kinh phí tồn kho bạc (hũ): 735 triệu đồng, gồm: kinh phí sửa chữa hè 195 triệu đồng; kinh phí sự nghiệp tập trung 540 triệu đồng.

* Kiểm tra xác suất nội dung chi, chứng từ chi:

(1) Hồ sơ Thư viện thân thiện: 93.381.000 đồng, gồm các Trường: Tiểu học Trần Quốc Toàn 19.904.000 đồng, Tiểu học Nguyễn Hữu Cảnh 43.535.000 đồng và Tiểu học Lê Văn Tám 29.942.000 đồng.

Các Trường thực hiện theo hình thức chỉ định thầu rút gọn. Hồ sơ quyết toán gồm có hóa đơn, hợp đồng, biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý hợp đồng và các hồ sơ pháp lý có liên quan như: Quyết định của UBND thành phố Long Xuyên về việc phê duyệt dự toán và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Quyết định của các Trường về việc chỉ định thầu thi công xây dựng công trình Thư viện thân thiện.

Qua thanh tra nhận thấy, đơn vị thực hiện theo quy trình, thủ tục và chứng từ thanh toán đúng quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của

cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

(2) Chi hội thi học sinh giỏi cấp thành phố bậc Trung học cơ sở: 132.232.400 đồng, trong đó chi cho các nội dung: bồi dưỡng ban chỉ đạo kỳ thi, kiểm tra hồ sơ thi, hội đồng ra đề thi, hội đồng sao in đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, khen thưởng.

Qua thanh tra, các nội dung chi đảm bảo theo định mức của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang (Nghị quyết 13/2022/NQ-HĐND); Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang (Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND). Đối tượng nhận tiền phù hợp với các Quyết định phân công của Phòng GD&ĐT.

(3) Hội thi giáo viên giỏi bậc mầm non cấp thành phố năm học 2022-2023: 129.640.000 đồng. Nội dung chi: băng rôn hội thi, bồi dưỡng Ban Chỉ đạo hội thi, Ban chấm thi, khen thưởng giáo viên đạt giải.

Qua thanh tra, các nội dung chi đảm bảo theo định mức của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 và Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh.

(4) Chi hội thi ca múa nhạc cấp thành phố: 185.776.000 đồng. Nội dung chi: Ban chấm thi, Ban tổ chức, tổ giúp việc hội thi, khen thưởng.

Qua thanh tra, các nội dung chi đảm bảo theo định mức của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 và Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh.

(5) Nội dung chi kinh phí sửa chữa hè:

- Trường Mẫu giáo Hoa Sen năm 2023 số tiền 74.000.000 đồng, hạng mục thi công công trình làm mái che hành lang các lớp học, làm thang nâng thức ăn, nâng hàng rào xung quanh khuôn viên trường. Hồ sơ thực hiện thanh toán sửa chữa hè theo quy trình, thủ tục của Phòng GD&ĐT trình UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt danh mục mua sắm, sửa chữa hè năm 2023 theo Công văn số 479/VP-VX ngày 11/7/2023 của UBND thành phố Long Xuyên; chứng từ chi có hóa đơn, hợp đồng, biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý hợp đồng và các hồ sơ pháp lý có liên quan như Quyết định số 2664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt dự toán; Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định số 142/QĐ-HS ngày 17/10/2023 của Trường Mẫu giáo Hoa Sen về việc chỉ định thầu thi công công trình làm mái che hành lang các lớp học, làm thang nâng thức ăn, nâng hàng rào xung quanh khuôn viên trường.

- Trường Mẫu giáo Vành Khuyên năm 2023 số tiền 144.512.000 đồng, hạng mục thi công công trình cải tạo nhà vệ sinh, nền sân trường, sơn lại vách tường sau phòng học, làm mái che sân trường, mua sắm bàn ghế hội trường. Hồ sơ thực hiện thanh toán sửa chữa hè theo quy trình, thủ tục của Phòng GD&ĐT trình UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt danh mục mua sắm, sửa chữa hè năm 2023 theo Công văn số 479/VP-VX ngày 11/7/2023 của UBND thành phố Long Xuyên; chứng từ chi có hóa đơn, hợp đồng, biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý hợp đồng và các hồ sơ pháp lý có liên quan như Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt dự toán; Quyết định số 3765/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định số 148a/QĐ-MGVK ngày 24/11/2023 của Trường Mẫu giáo Vành Khuyên về việc chỉ định thầu mua sắm bàn ghế hội trường và Quyết định số 185/QĐ-MGVK ngày 24/11/2023 của Trường Mẫu giáo Vành Khuyên về việc chỉ định thầu thi công công trình cải tạo nhà vệ sinh, nền sân trường, sơn lại vách tường sau phòng học, làm mái che sân trường.

Qua thanh tra nhận thấy, đơn vị thực hiện theo quy trình, thủ tục và chứng từ thanh toán đúng quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

3. Thanh tra việc thực hiện khoản chi điện thoại tại các trường

Qua thanh tra nhận thấy, có một số Trường Tiểu học (nhóm 4) chi tiền khoản điện thoại công vụ tại nhà riêng cho Hiệu trưởng 100.000 đồng/tháng là không đúng đối tượng quy định tại Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 14/5/2002 của UBND tỉnh An Giang Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, sự nghiệp với số tiền 10.800.000 đồng (kèm phụ biểu số 01/KL-TTr).

Đề nghị các Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

4. Thanh tra việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê đối với mặt bằng Căn tin, nhà giữ xe của các Trường

Căn cứ Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại các Trường học trên địa bàn thành phố Long Xuyên. Qua thanh tra việc thực hiện Đề án của các Trường, nhận thấy hầu hết các Trường chưa nộp tiền thuê đất năm 2022, 2023 theo Đề án và theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ với số tiền 517.302.469 đồng (kèm phụ biểu số 02/KL-TTr).

Đề nghị Phòng GD&ĐT chấn chỉnh, rút kinh nghiệm hướng dẫn các Trường trong việc thực hiện Đề án và nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

5. Thanh tra Trường Trung học Cơ sở Nguyễn Trãi

5.1. Thanh tra việc lập, giao dự toán thu, chi:

5.1.1. Việc lập dự toán thu, chi:

Căn cứ Công văn số 727/CV.PGDĐT ngày 15/7/2022 của Phòng GD&ĐT về việc Xây dựng dự toán năm 2023, theo đó Trường thực hiện lập dự toán có đầy đủ mẫu biểu theo quy định tại Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025.

5.1.2. Việc giao dự toán thu, chi:

Phòng GD&ĐT giao dự toán thu, chi năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 01/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định chưa được phê duyệt, tổng dự toán chi (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) là 20.934 triệu đồng, trong đó: kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp 17.305 triệu đồng; kinh phí hoạt động 3.629 triệu đồng. Sau khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định được phê duyệt tại Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND thành phố Long Xuyên, Trường là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3), Phòng GD&ĐT điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 923/QĐ-PGDĐT ngày 27/7/2023, tổng dự toán thu là 3.298 triệu đồng, tổng dự toán chi (kinh phí thực hiện chế độ tự chủ) là 21.084 triệu đồng, trong đó: chi từ nguồn thu 3.298 triệu đồng; chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ 17.786 triệu đồng.

Qua thanh tra nhận thấy, Phòng GD&ĐT đã thực hiện giao dự toán thu, chi cho Trường theo đúng số liệu do UBND thành phố giao. Tuy nhiên, khi giao dự toán có tính thêm phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp độc hại của Trường không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh An Giang, dẫn đến số giao dự toán chi hoạt động năm 2023 cao hơn so quy định là 706.869.244 đồng.

Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xác định số giao dự toán về chi hoạt động của trường không đúng quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của năm 2023 để giảm trừ dự toán theo quy định.

5.2. Thanh tra việc sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí ngân sách cấp: (Kèm theo phụ biểu số 03/KL-TTr)

Tổng nguồn kinh phí thường xuyên được cấp trong năm là 19.733.000.000 đồng, kinh phí đã quyết toán 19.725.368.720 đồng, đạt 99,96% so dự toán được cấp trong năm, số kinh phí chênh lệch phải xử lý 7.631.280 đồng (do giảm chi phí quyết toán tiền chi phụ cấp ưu đãi nghề cho viên chức làm công tác chuyên môn y tế không đúng nguồn kinh phí theo quy định). Các nội dung chi chủ yếu bao gồm: chi con người (lương, phụ cấp lương, các khoản đóng góp); chi hoạt động (điện, nước, văn phòng phẩm, cước phí điện thoại, chi mua ấn chỉ...); chi đào tạo chuyên

môn nghiệp vụ (chi bồi dưỡng giờ giảng cho giáo viên thể dục, chi tiền tham dự Hội thi ca múa nhạc, chi bồi dưỡng học sinh giỏi cấp trường...)

*** Kiểm tra xác suất chứng từ chi kinh phí thường xuyên của Trường:**

- Chi bồi dưỡng giờ giảng cho giáo viên thể dục 25.508.000 đồng. Mức chi 1% lương tối thiểu chung cho 01 tiết giảng thực hành theo Điều 3 Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao.

- Chi tiền trực Tết Nguyên đán 2023 là 12.797.407 đồng. Trường thực hiện chi theo Thông tư Liên tịch số 08/2005/TT-BNV-BTC của Bộ Nội vụ- Bộ Tài chính ngày 05/01/2005 hướng dẫn chế độ làm thêm giờ; có thực hiện chấm công làm thêm giờ.

- Chi tiền tham dự Hội thi ca múa nhạc cấp thành phố 40.850.000 đồng, gồm các nội dung: chi tập luyện theo định mức 60.000 đồng/người/ngày; chi công diễn theo định mức 70.000 đồng/người/ngày. Trường thực hiện mức chi không vượt định mức chi 50% mức chi của cấp tỉnh quy định tại Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chi bồi dưỡng học sinh giỏi cấp trường năm học 2022-2023: 22.115.000 đồng, gồm các nội dung: chi ra đề thi học sinh giỏi, mức chi: 240.000 đồng/người/bộ đề; chi bồi dưỡng hội đồng coi thi, chi cho Ban coi thi giáo viên; chi bồi dưỡng chấm thi. Mức chi không vượt 50% định mức chi của cấp tỉnh quy định tại Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND.

Qua kiểm tra xác xuất một số chứng từ chi nhận thấy: Trường thực hiện các nội dung chi đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tuân thủ theo Quy chế chi tiêu nội bộ và theo chế độ, định mức hiện hành. Tuy nhiên, Trường chi 20% phụ cấp ưu đãi nghề cho viên chức làm công tác chuyên môn y tế số tiền 7.631.280 đồng từ nguồn kinh phí thường xuyên là chưa đúng quy định, phải sử dụng nguồn thu để chi theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.631.280 đồng.

*** Việc phân phối kinh phí tiết kiệm từ nguồn kinh phí thường xuyên:**

Tổng kinh phí tiết kiệm trong năm 2023 của Trường là 1.642.191.746 đồng, đã trích lập các quỹ, cụ thể như sau:

- Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp 164.219.175 đồng, tỷ lệ trích 10%.

- Trích quỹ bổ sung thu nhập 1.149.534.222 đồng, tỷ lệ trích 70%.

- Trích quỹ phúc lợi 246.328.762 đồng, tỷ lệ trích 15%.

- Trích quỹ khen thưởng 82.109.587 đồng, tỷ lệ trích 5%.

Qua thanh tra nhận thấy, Trường thực hiện phân phối kinh phí tiết kiệm theo tỷ lệ quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, tỷ lệ trích đảm bảo đúng quy định theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

5.3. Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn thu dịch vụ học phí, thu dịch vụ căn tin và thu khác: (Kèm theo phụ biểu số 04/KL-TTr)

Tổng số thu trong năm 2023 là 2.201.439.323 đồng, chỉ đạt 66,75% so với dự toán giao, gồm: thu dịch vụ học phí 1.663.432.000 đồng, thu dịch vụ căn tin 252.000.000 đồng, thu khác 286.007.323 đồng.

Tổng số chi trong năm 2023 là 2.613.189.066 đồng, đạt 79,24% so với dự toán giao, gồm: chi từ thu dịch vụ học phí 2.468.225.279 đồng, chi từ thu dịch vụ căn tin 414.557 đồng, chi từ thu khác 144.549.230 đồng. Trường chi thanh toán các hoạt động thường xuyên (chi lương, chi mua sắm tập trung, chi sửa chữa, điện, nước, văn phòng phẩm, trợ cấp thôi việc...)

*** Kiểm tra một số chứng từ chi từ nguồn thu dịch vụ và thu khác của Trường:**

- Chi lương tháng 12/2023 là 1.035.000.000 đồng.
- Chi mua sắm tập trung 27 bộ máy vi tính 395.280.000 đồng.
- Chi trợ cấp thôi việc 269.186.350 đồng cho 03 viên chức.

Qua thanh tra nhận thấy, Trường đã thực hiện chi cơ bản theo quy định hiện hành và theo quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, Trường chưa trích lập quỹ nguồn thu dịch vụ học phí và dịch vụ căn tin 1.433.391.438 đồng theo quy chế chi tiêu nội bộ.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và thực hiện trích lập các quỹ từ nguồn thu dịch vụ học phí và dịch vụ căn tin theo đúng quy định.

5.4. Thanh tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ

Trường đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-THCS-NT ngày 22/9/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ trong việc thực hiện tự chủ tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được xây dựng phù hợp với hướng dẫn tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Quy chế được thảo luận có ý kiến thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn, Hội đồng Trường và được gửi lấy ý kiến của Phòng GD&ĐT; các nội dung chi được xây dựng căn cứ vào chế độ, định mức hiện hành và thực hiện chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Quy chế được công khai theo khoản 4 điều 38 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021.

5.5. Thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản của đơn vị và việc xây dựng, tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công:

- Trường ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Quyết định số 14/QĐ-THCSNT ngày 03/01/2023, Quy chế của Trường cơ bản đảm bảo được những nội dung theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 144/TT-BTC

ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công. Trường quản lý và sử dụng tài sản theo quy chế ban hành, tuy nhiên Trường chưa nộp tiền thuê đất năm 2022, 2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ với số tiền 160.128.000 đồng (Kèm theo phụ biểu số 05/KL-TTr).

- Trường có thực hiện lập các sổ theo dõi tài sản theo quy định, có thực hiện trích hao mòn tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, có báo cáo tăng tài sản cố định và thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và nộp ngân sách nhà nước số tiền 160.128.000 đồng.

5.6. Thanh tra việc trích lập và sử dụng các quỹ: (Kèm theo phụ biểu số 06/KL-TTr).

Trong năm 2023, số chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi, bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động theo quy chế chi tiêu nội bộ. Ngoài ra, có sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp 114.743.000 đồng để sửa chữa hệ gồm: cải tạo phòng giáo viên, phòng thực hành lý của Trường 94.099.000 đồng và sửa chữa các hạng mục nhà vệ sinh 14.382.000 đồng.

Qua thanh tra nhận thấy, về cơ bản Trường trích lập và sử dụng các quỹ từ tiết kiệm nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Hồ sơ thực hiện thanh toán sửa chữa hệ theo quy trình, thủ tục của Phòng GD&ĐT trình UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt danh mục mua sắm, sửa chữa hệ năm 2023 theo Công văn số 479/VP-VX ngày 11/7/2023 của UBND thành phố Long Xuyên; chứng từ chi có hóa đơn, hợp đồng và thanh lý hợp đồng theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016. Tuy nhiên, Trường chưa thực hiện trích lập các quỹ từ nguồn thu dịch vụ học phí và dịch vụ căn tin số tiền 1.433.391.438 đồng theo quy chế chi tiêu nội bộ.

5.7. Thanh tra việc công khai tài chính:

- Trường thực hiện công khai dự toán và quyết toán đúng biểu mẫu, nội dung, thời gian theo quy định Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Đối với công khai đánh giá thực hiện dự toán thu chi quý, 06 tháng, cả năm: Trường thực hiện công khai đúng biểu mẫu số 03 dùng cho đơn vị sử dụng

dự toán ngân sách nhà nước, nội dung, thời gian theo quy định Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

5.8. Về chấp hành chế độ kế toán:

Trường thực hiện chế độ kế toán HCSN ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, thực hiện trên phần mềm DTSOFT về kế toán HCSN để quản lý theo dõi.

- Về chứng từ kế toán: chứng từ kế toán được lập ghi chép rõ ràng.
- Về sổ sách kế toán: mở theo dõi đầy đủ các loại sổ sách kế toán.
- Chưa thực hiện tổ chức kiểm quỹ hàng tháng theo quy định.
- Chưa in báo cáo tổng hợp tất cả các nguồn kinh phí.

- Hạch toán chưa chính xác tài khoản: Một số nguồn thu phát sinh trong năm 2023 là nguồn thu của Trường nhưng hạch toán vào nguồn thu hộ, chi hộ như: nguồn thu dịch vụ học phí tuyển sinh lớp 10, thu chăm sóc sức khỏe ban đầu, thu số liên lạc điện tử, thu quỹ đội, thu suất ăn sáng cho học sinh nghèo.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và thực hiện in báo cáo tổng hợp các nguồn kinh phí và hạch toán nguồn thu theo quy định.

6. Thanh tra Trường Tiểu học Chu Văn An

6.1. Thanh tra việc lập, giao dự toán thu, chi:

6.1.1. Việc lập dự toán thu, chi:

Căn cứ Công văn số 727/CV.PGDĐT ngày 15/7/2022 của Phòng GD&ĐT về việc Xây dựng dự toán năm 2023, Trường thực hiện lập dự toán có đầy đủ mẫu biểu theo quy định Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025.

6.1.2. Việc giao dự toán thu, chi:

Phòng GD&ĐT giao dự toán thu, chi năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 01/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định chưa được phê duyệt, tổng dự toán chi (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) là 8.453 triệu đồng, trong đó: kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp 6.987 triệu đồng; kinh phí hoạt động 1.466 triệu đồng. Sau khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định được phê duyệt tại Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND thành phố Long Xuyên, Trường là đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 4), Phòng GD&ĐT điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 923/QĐ-PGDĐT ngày 27/7/2023, tổng dự toán thu là 108 triệu đồng, tổng dự toán chi (kinh phí thực hiện chế độ tự chủ) là 8.552 triệu đồng, trong đó: chi từ nguồn thu 108 triệu đồng; chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ 8.444 triệu đồng.

Tuy nhiên, khi giao dự toán có tính thêm phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp độc hại của Trường không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh An Giang, dẫn đến số giao dự toán chi hoạt động năm 2023 cao hơn so quy định là 288.720.059 đồng.

Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xác định số giao dự toán về chi hoạt động của trường không đúng quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của năm 2023 để giảm trừ dự toán theo quy định.

6.2. Thanh tra việc sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí ngân sách cấp: (Kèm theo phụ biểu số 07/KL-TTr)

Tổng nguồn kinh phí thường xuyên được cấp trong năm là 9.226.000.000 đồng, kinh phí đã quyết toán 9.224.800.000 đồng, đạt 99,99% so dự toán được cấp trong năm, số kinh phí chênh lệch phải xử lý 1.200.000 đồng (do giảm chi phí quyết toán tiền chi khoản điện thoại công vụ tại nhà riêng cho Hiệu trưởng không đúng đối tượng theo quy định).

*** Kiểm tra xác suất chứng từ chi kinh phí thường xuyên của Trường:**

- Kinh phí thường xuyên: Tổng số đã quyết toán là 9.224.800.000 đồng. Trong đó, kinh phí tiết kiệm: 888.303.252 đồng; kiểm tra bảng lương tháng 6, tháng 10 và các chứng từ chi hoạt động của Trường.

Qua kiểm tra xác xuất các chứng từ, nhìn chung Trường thực hiện các nội dung chi đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tuân thủ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và theo chế độ định mức hiện hành. Tuy nhiên, Trường chi tiền khoản điện thoại công vụ tại nhà riêng cho Hiệu trưởng 100.000 đồng/tháng là không đúng đối tượng quy định tại Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 14/5/2002 của UBND tỉnh Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, sự nghiệp với số tiền là 1.200.000 đồng.

*** Kiểm tra việc chi kinh phí tiết kiệm từ nguồn kinh phí thường xuyên:**

Tổng kinh phí tiết kiệm trong năm 2023 của Trường là 888.303.252 đồng, đã chi đã chi bổ sung thu nhập 804.973.158 đồng và chi trợ cấp nhân viên văn phòng 83.303.094 đồng.

Qua thanh tra nhận thấy, Trường thực hiện chi kinh phí tiết kiệm theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

*** Kiểm tra chứng từ chi kinh phí không thường xuyên của đơn vị:**

- Kinh phí không thường xuyên: Tổng dự toán kinh phí thường xuyên được giao trong năm của Trường là 331.118.000 đồng. Tổng số đã quyết toán là 331.118.000 đồng. Nội dung chi sửa chữa hệ Trường, hạng mục sơn mới mặt trước, mặt sau 3 dãy phòng học. Trường đấu thầu theo phương thức chào hàng cạnh tranh qua mạng theo Điều 4 Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-

BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016.

6.3. Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn thu dịch vụ học phí, thu dịch vụ căn tin và thu khác: (Kèm theo phụ biểu số 08/KL-TTr)

Tổng số thu trong năm 2023 là 1.535.880.715 đồng, đạt 1.422,11% (do trong năm không giao nguồn thu dịch vụ bán trú và thu khác) so với dự toán giao, gồm: thu dịch vụ học phí bán trú 1.359.616.000 đồng, thu dịch vụ căn tin 109.375.000 đồng, thu khác 66.889.715 đồng.

Tổng số chi trong năm 2023 là 1.470.733.887 đồng, đạt 1.361,79% so với dự toán giao, gồm: chi từ thu dịch vụ học phí bán trú 1.424.011.625 đồng, chi từ thu dịch vụ căn tin 1.000.000 đồng, chi từ thu khác 45.722.262 đồng. Trường chi thanh toán tiền lương, bảo hiểm cho bảo mẫu (4 lớp), chi quản lý và phục vụ các lớp bán trú, chi tiền mua thực phẩm, sữa, đồ dùng nhà bếp, chi nộp khôi phục tiền điện, chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, chi sửa chữa phòng học bán trú...

*** Kiểm tra một số chứng từ chi từ nguồn thu dịch vụ và thu khác của Trường:**

- Chi lương, bảo hiểm cho bảo mẫu (4 lớp) 244.421.762 đồng.
- Chi quản lý và phục vụ các lớp bán trú 219.958.129 đồng.
- Chi tiền mua thực phẩm, sữa, đồ dùng nhà bếp 794.634.735 đồng
- Chi nộp khôi phục tiền điện vào dự toán giảm chi thường xuyên 21.000.000 đồng.
- Chi sửa chữa phòng học bán trú 143.996.999 đồng.
- Chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (2% tổng thu) 27.192.320 đồng.

Qua kiểm tra chứng từ, nhìn chung Trường thực hiện các nội dung chi đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tuân thủ theo quy định hiện hành và Quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, Trường chưa thực hiện trích lập quỹ nguồn thu dịch vụ căn tin 180.710.318 đồng.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và thực hiện trích lập quỹ từ nguồn thu dịch vụ căn tin theo đúng quy định.

6.4. Thanh tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

Trường đã ban hành Quyết định số 119/QĐ-THCVA ngày 11/9/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ trong việc thực hiện tự chủ tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được xây dựng phù hợp với hướng dẫn tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Quy chế được thảo luận có ý kiến thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn, Hội đồng Trường và được gửi lấy ý kiến của Phòng GD&ĐT; các nội dung chi được xây dựng căn cứ vào chế độ, định mức hiện hành

và thực hiện chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Quy chế được công khai theo khoản 4 điều 38 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021.

6.5. Thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản của đơn vị và việc xây dựng, tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công:

- Trường ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Quyết định số 12/QĐ-CVA ngày 12/01/2023, Quy chế của Trường cơ bản đảm bảo được những nội dung theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 144/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công. Trường quản lý và sử dụng tài sản quy chế đã ban hành, tuy nhiên Trường chưa nộp tiền thuê đất năm 2022, 2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ với số tiền 69.388.800 đồng (Kèm theo phụ biểu số 09/KL-TTr).

Trường có thực hiện lập các sổ theo dõi tài sản theo quy định, có thực hiện trích hao mòn tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, có báo cáo tăng tài sản cố định và thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và nộp ngân sách nhà nước số tiền 69.388.800 đồng.

6.6. Thanh tra việc công khai tài chính:

- Trường thực hiện công khai dự toán và quyết toán đúng biểu mẫu, nội dung, thời gian theo quy định Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Đối với công khai đánh giá thực hiện dự toán thu chi quý, 06 tháng, cả năm: Trường thực hiện công khai đúng biểu mẫu số 03 dùng cho đơn vị sử dụng dự toán ngân sách nhà nước, nội dung, thời gian theo quy định Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

6.7. Về chấp hành chế độ kế toán:

Trường thực hiện chế độ kế toán HCSN ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, thực hiện trên phần mềm DTSOFT về kế toán HCSN để quản lý theo dõi.

- Về chứng từ kế toán: chứng từ kế toán được lập ghi chép rõ ràng.
- Về sổ sách kế toán: mở theo dõi đầy đủ các loại sổ sách kế toán.
- Chưa in báo cáo tổng hợp tất cả các nguồn kinh phí.

- Hạch toán chưa chính xác tài khoản: Một số nguồn thu phát sinh trong năm 2023 là nguồn thu của Trường nhưng hạch toán vào nguồn thu hộ, chi hộ như: nguồn thu chăm sóc sức khỏe ban đầu và nguồn thu số liên lạc điện tử.

Đề nghị Trường chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và thực hiện in báo cáo tổng hợp các nguồn kinh phí và hạch toán nguồn thu theo quy định.

7. Thanh tra Trường Mẫu giáo Họa Mi

7.1. Thanh tra việc lập, giao dự toán thu, chi:

7.1.1. Việc lập dự toán thu, chi:

Căn cứ Công văn số 727/CV.PGDĐT ngày 15/7/2022 của Phòng GD&ĐT về việc Xây dựng dự toán năm 2023, Trường thực hiện lập dự toán có đầy đủ mẫu biểu theo quy định Thông tư 47/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025.

7.1.2. Việc giao dự toán thu, chi:

Phòng GD&ĐT giao dự toán thu, chi năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 01/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định chưa được phê duyệt, tổng dự toán chi (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) là 3.050 triệu đồng, trong đó: kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp 2.521 triệu đồng; kinh phí hoạt động 529 triệu đồng. Sau khi phương án tự chủ tài chính thời kỳ ổn định được phê duyệt tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND thành phố Long Xuyên, Trường là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3), căn cứ Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 về tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Phòng GD&ĐT, theo đó Phòng GD&ĐT điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Trường tại Quyết định số 923/QĐ-PGDĐT ngày 27/7/2023, tổng dự toán thu là 370 triệu đồng, tổng dự toán chi (kinh phí thực hiện chế độ tự chủ) là 3.149 triệu đồng, trong đó: chi từ nguồn thu 370 triệu đồng; chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ 2.779 triệu đồng.

Tuy nhiên, khi giao dự toán có tính thêm phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp độc hại của Trường không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh An Giang, dẫn đến số giao dự toán chi hoạt động năm 2023 cao hơn so quy định là 102.251.526 đồng.

Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xác định số giao dự toán về chi hoạt động của trường không đúng quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của năm 2023 để giảm trừ dự toán theo quy định.

7.2. Thanh tra việc sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí ngân sách cấp: (Kèm theo phụ biểu số 10/KL-TTr)

Tổng nguồn kinh phí thường xuyên được cấp trong năm là 2.988.000.000 đồng, kinh phí đã quyết toán 2.988.000.000 đồng, đạt 100,00% so dự toán được cấp trong năm.

*** Kiểm tra chứng từ chi kinh phí thường xuyên của Trường:**

- Tổng số đã quyết toán 2.988.000.000 đồng. Trong đó, chi cho con người là 2.743.835.198 đồng; chi hoạt động 75.525.214 đồng; kinh phí tiết kiệm là 168.639.588 đồng.

Trên cơ sở số liệu quyết toán, tiến hành lựa chọn và kiểm tra một số nội dung chứng từ như sau:

- Chi lương: qua kiểm tra bảng lương tháng 6 và tháng 10 của đơn vị, nhận thấy Trường thực hiện chi trả lương cho viên chức, người lao động theo quy định; có tính các khoản đóng góp theo quy định.

- Chi hội thi ca múa nhạc cấp thành phố năm học 2022-2023: 13.125.000 đồng. Nội dung chi: tiền ăn dự thi và công diễn Hội thi ca múa nhạc; định mức chi 75.000 đồng/người/ngày cho 35 học sinh. Trường thực hiện theo Kế hoạch số 1240/KH-TC ngày 29/11/2022 của Phòng GD&ĐT. Định mức chi theo quy định Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các nội dung chi tiền điện, nước, cước phí internet đầy đủ hóa đơn theo quy định.

Qua kiểm tra xác suất các chứng từ, nhìn chung Trường thực hiện các nội dung chi đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tuân thủ theo Quy chế chi tiêu nội bộ và theo chế độ định mức hiện hành.

*** Kiểm tra chứng từ chi kinh phí không thường xuyên của Trường:**

- Kiểm tra kinh phí không thường xuyên: Tổng dự toán kinh phí thường xuyên được giao trong năm của Trường là 46.920.000 đồng, tổng số đã quyết toán là 46.638.480 đồng, tồn kho bạc (hủy) 281.520 đồng. Nội dung chi sửa chữa hệ Trường năm 2023, hạng mục sơn mới mặt trước dãy phòng học (điểm phụ). Hồ sơ thực hiện thanh toán sửa chữa hệ theo quy trình, thủ tục của Phòng GD&ĐT trình UBND thành phố Long Xuyên phê duyệt danh mục mua sắm, sửa chữa hệ năm 2023 theo Công văn số 479/VP-VX ngày 11/7/2023 của UBND thành phố Long Xuyên; chứng từ chi có hóa đơn, hợp đồng và thanh lý hợp đồng theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016.

*** Kiểm tra việc phân phối kinh phí tiết kiệm từ nguồn kinh phí thường xuyên:**

Tổng kinh phí tiết kiệm trong năm 2023 của Trường là 168.639.588 đồng, đã trích lập các quỹ, cụ thể như sau:

- Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp 16.863.959 đồng, tỷ lệ trích 10%.